TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 28-02-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng;
Ông Đoàn Trung Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/ TLST- HS ngày 24-01-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 08-02-2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Bích P.
Sinh năm: 1965.
Đăng ký HKTT: tổ 55, khóm 5, phường 3, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
Chỗ ở: tổ 1, ấp 1, xã Mỹ T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Giới tính: Nữ.
Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ học vấn: 6/12
Họ và tên cha: Trần Trung H (chết).
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (chết).
Gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất.
Chưa có chồng, con.
Tiền án, tiền sự: Chưa có.
Tạm giữ ngày 28/9/2017.
Tạm giam ngày 07/10/2017.
Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Bích P sử dụng ma túy từ năm 2016, để có tiền mua ma túy sử dụng Bích Phong nảy sinh ý định khi mua ma túy về sử dụng sẽ chia ra làm nhiều phần bán lại cho con nghiện để lấy lợi nhuận.

Ngày 17-9-2017, Bích P mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng của một người tên Th (không xác định rõ nhân thân và địa chỉ), P chia thành 09 tép nhỏ cất để sử dụng và bán lại. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 27-9-2017, Lê Hồ Hoàng N, sinh năm 1997, ngụ tại đường Trương Đ, khóm 4, phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp điện thoại sim số 01216511016 gọi cho Bích P qua sim số 0965655633 hỏi mua hai tép ma túy, mỗi tép 200.000 đồng và Bích P đồng ý. Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, N điều khiển xe môtô chở Nguyễn Trí Ng, sinh ngày 07-7-2002, ngụ tại ấp 1, xã Tân Hội T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp đến quán cà phê "Vườn Mai" thuộc tổ 1, ấp 1, xã Mỹ T, thành phố C. P kêu N để tiền vào cái rổ tại quầy bán nước giải khát. N và Ng mỗi người để 200.000 đồng, P nhận đủ tiền rồi chỉ cho N biết tại vị trí cây tre bên kia đường (cách chỗ N đang đứng khoảng 10 mét) có 02 tép ma túy. N và Ng đến vị trí P chỉ thấy một đoạn giấy vệ sinh màu trắng, nhặt lên mở ra thấy bên trong có ma túy, N giữ 01 tép và Ng giữ một tép thì bị Công an bắt quả tang.

Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 20 giờ 50 phút ngày 27-9-2017 thể hiện: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C bắt quả tang Trần Thị Bích P đã bán trái phép ma túy cho Lê Hồ Hoàng N và Nguyễn Trí N. Thu giữ trong túi quần Jean phía sau bên trái của Lê Hồ Hoàng N 01 tép ma túy được dán băng keo màu đen vào đoạn giấy vệ sinh màu trắng. Tép ma túy được Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 cùng với một điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ đen. Thu giữ trong túi quần Jean phía trước, bên trái của Nguyễn Trí N 01 tép ma túy được dán băng keo màu đen vào đoạn giấy vệ sinh màu trắng. Tép ma túy được Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Thu giữ của Trần Thị Bích P: Tại khu vực quầy bán nước giải khát 04 tép ma túy tất cả được Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì ký hiệu A3. Thu trên vách bên trong nhà vệ sinh 01 tép ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu A4. Ngoài ra còn thu giữ 501.000 đồng; Một điện thoại di động nhãn hiệu forme, màu đỏ, sim số 0965.655633; 20 (hai mươi) tờ lịch, trên tờ lịch có in chữ "Sacombank"; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 05 cuộn băng keo, màu đen; 02 cuộn giấy vệ sinh màu trắng; 01 bình gas mini, 01 đầu khò lửa dùng bình gas mini; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh bị vỡ; 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Theo kết luận giám định số 618 ngày 01-10-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn được niêm phong trong phong bì ghi kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0.0535 gam, loại Methamphetamine. Đã sử dụng hết cho công tác giám định và lưu mẫu 0,0485 gam.

- Tinh thể rắn được niêm phong trong phong bì ghi kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0.0565 gam, loại Methamphetamine. Đã sử dụng hết cho công tác giám định và lưu mẫu 0,0497 gam.

- Tinh thể rắn chứa trong 04 đoạn ống hút nhựa hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi kí hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0.3319 gam, loại Methamphetamine, lưu mẫu 0,0469 gam hiện còn lại là 0,2705 gam.

- Tinh thể rắn được niêm phong trong phong bì ghi kí hiệu A4 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,1041 gam, loại Methamphetamine; lưu mẫu 0,0317 gam hiện còn lại là 0,0657 gam.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn chứng minh Phong đã 02 lần bán trái phép ma túy cho Nguyễn Bảo Q và Lê Hồ Hoàng N như sau:

Lần 1: Khoảng 22 giờ, ngày 18-9-2017, Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1991, ngụ tại tổ 16, ấp 1, xã Mỹ T, thành phố C đi cùng với một người tên Th (không rõ nhân thân và địa chỉ) đến nhà của Trần Thị Bích P tại quán cà phê "Vườn Mai" hỏi mua ma túy, P đồng ý bán 200.000 đồng chất ma túy cho Q. Q đưa tiền và P ném ma túy được để trong ống hút màu trắng gói bên ngoài tờ giấy báo ném ra đường cho Q nhặt mang về nhà sử dụng.

Lần 2: Khoảng 20 giờ, ngày 24-9-2017, Lê Hồ Hoàng N đến quán cà phê "Vườn Mai" hỏi mua ma túy, Trần Thị Bích P đồng ý bán 01 tép ma túy 200.000 đồng. N đưa tiền cho P, P ném 01 tép ma túy được Phong để trong một ống hút nhựa màu trắng xuống đất, Nhân nhặt lên mang về nhà sử dụng hết.

Đối với điện thoại Nokia đã sử dụng là tài sản của N nên ngày 28-9-2017 Cơ quan điều tra đã trả lại cho N.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Trần Thị Bích P thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 24-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh và tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và truy tố bị cáo Trần Thị Bích P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b và e khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự. Đồng thời phân tích cấu thành tội theo tình tiết định khung tại điểm b và e khoản 2 Điều 194 cũng như nêu các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo tại điểm p và o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Theo đó đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố bị cáo Trần Bích P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b và e khoản 2 Điều 194; điểm p và o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Bích P với mức án từ 07 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Trần Thị Bích P là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng, Bích Phong đã mua ma túy về chia nhỏ ra sử dụng và bán lại kiếm lời. Trong thời gian từ 18-9-2017 đến ngày 27-9-2017 Phong đã bán 03 lần cho 03 người, thu được 800.000 đồng, trong đó có người mua là Nguyễn Trí N là người chưa đủ 16 tuổi. Hành vi phạm tội của Bích P đã bị bắt quả tang lúc 20 giờ 50 phút ngày 27-9-2017 tại nhà của Bích P thuộc tổ 1, ấp 1, xã Mỹ T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Kết luận giám định xác định các chất thu giữ theo biên bản phạm tội quả tang là ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ cấu thành tội phạm quy định tại điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm

2.Phạm tội thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy đến mười lăm năm

a) ...

b) Phạm tội nhiều lần;

e) Bán ma túy cho trẻ em."

Do đó, hành vi của bị cáo là có tội và đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm b và e khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tuy bị cáo thực hiện tội phạm trước ngày 01-01-2018, xét xử sau ngày 01-01-2018 nhưng việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ làm bất lợi cho bị cáo nên áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Trần Thị Bích P có sức khoẻ, có nghề nghiệp (thuê mặt bằng kinh doanh quán cà phê riêng), đáng lý ra bị cáo phải biết lựa chọn cho mình một cách sống lành mạnh chăm lo lao động nuôi sống bản thân nhưng trái lại các bị cáo lại lao vào con đường sử dụng ma túy và mua bán ma túy để thu lợi dẫn đến việc phạm tội như ngày hôm nay.

Bị cáo đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy trong đó có một lần bán cho Trần Trí Ng chưa đủ 16 tuổi là trẻ em nên phải chịu trách nhiệm hình sự với hai tình tiết định khung theo điểm b và e khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tự thú 02 lần phạm tội trước đó; đã nộp tiền khắc phục hậu quả xong nên cần áp dụng điểm p và o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Lê Hồ Hoàng N, Nguyễn Trí Ng và Nguyễn Bảo Q là những người mua ma túy của bị cáo Bích P để sử dụng, Cơ quan điều tra đã có công văn chuyển hồ sơ đến Công an nơi cư trú của họ để xử lý hành chính theo quy định là phù hợp.

Đối với người tên Th bán trái phép chất ma túy cho Bích P, do chưa xác định nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[4] Về đề nghị của Viên kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác phù hợp với quy định của pháp luật và các tình tiết vụ án nên chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo mua bán nhỏ lẽ và gia đình bị đang gặp khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 400.000 đồng số tiền P có được do bán trái phép chất ma túy cho N và Ng cùng với một điện thoại di động nhãn hiệu forme, màu đỏ, sim số 0965.655633 do Bích P sử dụng vào việc phạm tội cần xem xét tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo Trần Thị Bích P nộp lại 400.000 đồng, là số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma tuý cho N và Q để thu sung vào ngân sách nhà nước (Gia đình bị cáo đã nộp xong theo biên lai số 04835 ngày 25-01-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố).

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm và dụng cụ sử dụng ma túy gồm: Chất ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì A3 ghi số 618/A3 và được niêm phong trong phong bì A4 ghi số 618/A4 cùng ghi ngày 01-10-2017, trên mỗi phong bì đều có đóng hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Trương Minh V và Trần Thị Ý Nh; 20 (hai mươi) tờ lịch, trên tờ lịch có in chữ "Sacombank"; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 05 cuộn băng keo, màu đen; 02 cuộn giấy vệ sinh màu trắng; 01 bình gas mini, 01 đầu khò lửa dùng bình gas mini; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh bị vỡ; 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 101.000 đồng để bảo đảm thi hành án.

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Thị Bích P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Trần Thị Bích P** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b và e khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; điểm p và o khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Thị Bích P** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28-9-2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì gia đình khó khăn.

Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử lý như sau:

- Tịch thu sung vào quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng số tiền Phong có được do bán trái phép chất ma túy cho N và Ng cùng một điện thoại di động nhãn hiệu forme, màu đỏ, sim số 0965.655633 do Bích P sử dụng.

- Buộc bị cáo Trần Thị Bích P nộp lại 400.000 đồng, là số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma tuý cho N và Q để tịch thu sung quỹ ngân sách nhà nước (Gia đình bị cáo đã nộp xong theo biên lai số 04835 ngày 25-01-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố).

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm và dụng cụ sử dụng ma túy gồm: Chất ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì A3 ghi số 618/A3 và được niêm phong trong phong bì A4 ghi số 618/A4 cùng ghi ngày 01-10-2017, trên mỗi phong bì đều có đóng hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Trương Minh V và Trần Thị Ý Nh; 20 (hai mươi) tờ lịch, trên tờ lịch có in chữ "Sacombank"; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 05 cuộn băng keo, màu đen; 02 cuộn giấy vệ sinh màu trắng; 01 bình gas mini, 01 đầu khò lửa dùng bình gas mini; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh bị vỡ; 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Trần Thị Bích P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện VKS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CA TP. Cao Lãnh;
- THADS TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

Phạm Minh Tùng